

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HƯƠNG SƠN
TỈNH HÀ TĨNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 28/2024/HS-ST
Ngày 17 - 5 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HƯƠNG SƠN, TỈNH HÀ TĨNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Mai Văn Đạt.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Cao Thế; ông Nguyễn Khắc Hải.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Thế Hồng, Thẩm tra viên chính Tòa án nhân dân huyện Hương Sơn, tỉnh Hà Tĩnh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hương Sơn, tỉnh Hà Tĩnh tham gia phiên tòa: Ông Cao Anh Bắc - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 5 năm 2024 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hương Sơn, tỉnh Hà Tĩnh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 21/2024/TLST-HS ngày 11/4/2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 28/2024/QĐXXST-HS ngày 06/5/2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Văn V, sinh ngày 12/12/1994 tại xã S, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh; nơi cư trú: Thôn T, xã S, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn B, sinh năm 1969 và bà Nguyễn Thị V1, sinh năm 1971; vợ, con: Chưa có; Tiền án: Ngày 19/12/2020 bị Tòa án nhân dân thành phố H xử phạt 36 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự tại Bản án số 481/2020/HSST, chấp hành xong hình phạt ra trại vào ngày 11/12/2022; tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 22/02/2024 cho đến nay, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an H1; có mặt.

- Người chứng kiến: Ông Bùi Khắc P, sinh năm 1958; địa chỉ: Thôn K, xã S, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bằng các biện pháp nghiệp vụ, Công an tỉnh H1, Công an huyện H và Công an xã S, huyện H xác định Nguyễn Văn V, sinh năm 1994, trú tại thôn T, xã S, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh là đối tượng có tiền án về ma túy hiện đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Khoảng 11 giờ 45 phút, ngày 22/02/2024, Phòng Cảnh sát Điều

tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh H1, Công an huyện H phối hợp với Công an xã S, huyện H phát hiện Nguyễn Văn V đang đi bộ trên trụ đường liên thôn (cách nhà V khoảng 100m) có dấu hiệu nghi vấn nên tiến hành kiểm tra. Ngay khi phát hiện lực lượng Công an, Nguyễn Văn V đã thả 01 vật hình tròn, bên ngoài được quấn băng dính màu đen xuống đường. Lực lượng Công an yêu cầu Vũ nhặt vật hình tròn mà V vừa vứt xuống, mở ra kiểm tra phát hiện bên trong có 01 túi nilon màu đen chứa 06 viên nén màu hồng. Nguyễn Văn V khai nhận số viên nén màu hồng là ma túy, loại Hồng phiến của V mua về để sử dụng. Tiếp tục kiểm tra trên người của V phát hiện trong túi quần bên phải mà V đang mặc có 01 cuộn băng dính màu đen. Ngoài ra không phát hiện, thu giữ gì thêm. Xét hành vi của Nguyễn Văn V là vi phạm pháp luật nên tổ công tác đưa V về trụ sở UBND xã S để lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ và niêm phong vật chứng.

Quá trình đấu tranh, Nguyễn Văn V khai nhận: Do có nhu cầu sử dụng ma túy, nên khoảng ngày 18/02/2024, V đi bộ từ nhà tại thôn T, xã S đến khu vực đường mới thuộc thị trấn T để mua ma túy. Tại đây, V gặp một người đàn ông đứng gần một chiếc xe đầu kéo chở C biển số Lào, không rõ tên, địa chỉ. Qua nói chuyện, V hỏi “Có hồng phiến không?”, người đàn ông trả lời “Có, mua mấy tiền?”, V nói “lấy 300.000đ”. Người này đồng ý và lấy từ trong túi quần ra đưa cho V 01 túi nilon màu đen. Biết bên trong có chứa H phiến nên V trả tiền rồi đưa ma túy về nhà mở ra thấy có 07 viên Hồng phiến, V lấy 01 viên H phiến ra sử dụng hết, còn lại 06 viên Hồng phiến Vũ gói lại như cũ rồi để trong túi quần bò. Sáng ngày 22/02/2024, Nguyễn Văn V, thấy ở nhà có 01 cuộn băng dính màu đen để ở bàn nên đã dùng băng dính màu đen quấn gói ni lông chứa ma túy lại để tránh ẩm ướt rồi cất cuộn băng dính vào túi quần bên phải. Khoảng 11 giờ 45 phút, ngày 22/02/2024, Nguyễn Văn V cầm gói ma túy đã mua trước đó ở trong lòng bàn tay rồi đi bộ từ nhà ra đường để tìm nơi sử dụng, khi đi bộ cách nhà khoảng 100m thì thấy lực lượng Công an tiến đến kiểm tra. Do lo sợ nên V vứt gói Hồng phiến xuống đất. Lực lượng Công an yêu cầu Vũ nhặt lên và mở ra kiểm tra, phát hiện bên trong gói băng dính màu đen mà V vừa vứt xuống trước đó có 01 túi nilon màu đen chứa 06 viên Hồng phiến. Đây là số Hồng phiến mà V đã mua trước đó để về sử dụng. Lực lượng chức năng tiếp tục kiểm tra trên người của V phát hiện 01 cuộn băng dính màu đen ở túi quần bên phải mà V đang mặc, ngoài ra không phát hiện gì thêm.

- Tại Bản kết luận giám định số 45/KL-KTHS ngày 28/02/2024 của Phòng K Công an tỉnh H1, kết luận: 06 viên nén hình trụ màu hồng được trong túi nilon màu đen, bên ngoài túi nilon được quấn băng dính màu đen gửi giám định là ma túy, là Methamphetamine, có khối lượng 0,5360gam.

- Vật chứng thu giữ:

01 bì thư màu trắng có dòng chữ “CÔNG AN HÀ TĨNH, PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ” được dán kín, trên mép dán có chữ ký của các thành phần tham gia, bên trong đựng 04 viên nén màu hồng (Methamphetamine) sau khi đã lấy mẫu giám định, hiện còn lại 0,3628gam Methamphetamine; 01 cuộn băng dính màu đen, đã qua sử dụng.

Toàn bộ số vật chứng đã được Cơ quan điều tra chuyển cho Chi cục Thi hành án dân sự huyện H cất giữ để giải quyết theo quy định của pháp luật.

Tại cáo trạng số 24/CT-VKS-HS ngày 08/4/2024 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện H, tỉnh Hà Tĩnh đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn V về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa: Đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Nguyễn Văn V về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo từ 30 tháng đến 36 tháng tù; đồng thời đề nghị xử lý vật chứng theo quy định.

Bị cáo đã thừa nhận về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của mình. Bị cáo không có ý kiến gì tranh luận đối với đại diện Viện kiểm sát và bị cáo không kêu oan, bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt để bị cáo sớm được trở về với xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn V tự nguyện khai nhận hành vi phạm tội của mình. Đối chiếu lời khai nhận tội của bị cáo hoàn toàn phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng khác và các tài liệu, chứng cứ đã thu thập có trong hồ sơ vụ án được xem xét công khai tại phiên tòa, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định: Vào 11 giờ 45 phút ngày 22/02/2024, tại thôn T, xã S, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh, Nguyễn Văn V đã bị Phòng Cảnh sát phòng chống tội phạm ma túy Công an tỉnh H1 phối hợp với Công an huyện H và Công an xã S, huyện H phát hiện và bắt giữ về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Với trọng lượng ma túy bị cáo tàng trữ 0,5360gam là Methamphetamine thì hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Vì vậy, Cáo trạng của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện H, tỉnh Hà Tĩnh truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã hội và ảnh hưởng xấu đến nhiều mặt của đời sống. Do đó cần phải xử lý nghiêm để giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại thời điểm thực hiện hành vi phạm tội bị cáo đang có một tiền án, nên bị cáo phải chịu tính tiết tăng

nặng trách nhiệm hình sự là “Tái phạm” quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự; quá trình điều tra và tại phiên tòa đã khai báo thành khẩn nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo phạm tội khi đang có 01 tiền án về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” mới chấp hành án xong được một thời gian ngắn, nay lại tiếp tục phạm tội, do đó Hội đồng xét xử xét thấy cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội, đồng thời phòng ngừa tội phạm chung cho xã hội.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự thì ngoài hình phạt chính bị cáo còn có thể bị áp dụng một số hình phạt bổ sung. Tuy nhiên, xét thấy bị cáo Nguyễn Văn V không có nghề nghiệp ổn định, do đó cần miễn áp dụng hình phạt bổ sung cho bị cáo để bị cáo yên tâm cải tạo là phù hợp và có căn cứ.

[6] Về xử lý vật chứng: Số Methamphetamine là vật cấm lưu hành; còn toàn bộ vỏ bao gói và 01 cuộn băng dính là vật không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[7] Quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát đề nghị về điều luật áp dụng; tội danh truy tố; mức hình phạt; xử lý vật chứng là có căn cứ nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[8] Về các nội dung khác: Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho V, nhưng do V không biết tên, địa chỉ nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để xác minh, xử lý.

[9] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38; điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự. Điểm a, c khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 136; Điều 331; Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn V phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn V 30 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 22/02/2024.

3. Về xử lý vật chứng:

Tịch thu, tiêu hủy: 01 phong bì thư màu trắng có dòng chữ “CÔNG AN HÀ TĨNH, PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ”, được dán kín, mép dán có chữ ký của các

thành phần gia niêm phong và bị cáo Nguyễn Văn V, bên trong đựng 0,3628gam Methamphetamine còn lại sau khi lấy mẫu giám định và toàn bộ bỏ bao gói cũ; 01 cuộn băng dính màu đen.

(Tình trạng, đặc điểm theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 08/4/2024 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện H, tỉnh Hà Tĩnh và Chi cục Thi hành án dân sự huyện H, tỉnh Hà Tĩnh).

4. Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND huyện Hương Sơn;
- CA huyện Hương Sơn;
- THADS huyện Hương Sơn;
- THA hình sự;
- Sở tư pháp tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Tĩnh;
- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- Lưu: HSVA; VPTA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Mai Văn Đạt